|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| TRƯỜNG …  **TỔ KHOA HỌC TỰ NHIÊN** | | | **MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II**  **Năm học: ...**  **Môn: Vật lí** - **Khối 9**  *Thời gian: 45 phút (Không kể giao đề)* |
|  | | |
|  | **ĐỀ SỐ 2** |  |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung**  **kiến thức** | **Đơn vị kiến thức,**  **kĩ năng** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | | | | | | | | | | | **%**  **tổng**  **điểm** |
| **Nhận biết** | | | **Thông hiểu** | | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | | ***Số CH*** | | ***Thời gian***  ***(ph)*** |
| ***Số CH*** | | ***TG***  ***(ph)*** | ***Số CH*** | | ***TG***  ***(ph)*** | ***Số CH*** | ***TG***  ***(ph)*** | ***Số CH*** | ***TG***  ***(ph)*** | ***TN*** | ***TL*** |
| ***TN*** | ***TL*** | ***TN*** | ***TL*** |
| 1 | Chương II:  Điện từ học | 1.1. ***Chủ đề:*** Lực điện từ - Động cơ điện một chiều | 1 |  | 0,75 |  |  |  |  |  |  |  | **1** | **1** | **11,75** | **27,5%** |
| 1.2. Bài tập vận dụng quy tắc nắm tay phải và quy tắc bàn tay trái |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 1.3. Hiện tượng cảm ứng điện từ |  |  |  | 1 |  | 1,25 |  |  |  |  | **1** |
| 1.4. Điều kiện xuất hiện dòng điện cảm ứng |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 1.5. ***Chủ đề:*** Dòng điện xoay chiều |  |  |  |  | 1 | 9,0 |  |  |  |  |  |
| 1.6. Các tác dụng của dòng điện xoay chiều | 1 |  | 0,75 |  |  |  |  |  |  |  | **1** |
| 1.7. Chủ đề: Truyền tải điện năng đi xa- Máy biến thế |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 | Chương III:  Quang học | 2.1. Hiện tượng khúc xạ ánh sáng |  |  |  | 1 |  | 1,25 |  |  |  |  | **1** | **3** | **31,75** | **67,5%** |
| 2.2. Thấu kính hội tụ | 1 | 1 | 6,75 |  |  |  |  |  |  |  | **1** |
| 2.3. Ảnh của một vật tạo bởi thấu kính hội tụ. |  |  |  |  |  |  | 1 | 12,0 |  |  |  |
| 2.4 Thấu kính phân kì | 1 |  | 0,75 |  |  |  |  |  |  |  | **1** |
| 2.5 Ảnh của một vật tạo bởi thấu kính phân kì- |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2.6 Mắt | 1 |  | 0,75 |  |  |  |  |  |  |  | **1** |
| 2.7 Mắt cận và mắt lão |  |  |  | 1 |  | 1,25 |  |  |  |  | **1** |
| 2.8 Bài tập mắt, mắt cận và mắt lão |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2.9 Kính lúp | 1 |  | 0,75 |  |  |  |  |  |  |  | **1** |
| 3.0 Bài tập quang hình học |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 3.1 Sự phân tích ánh sáng trắng |  |  |  | 1 |  | 1,25 |  |  | 1 | 7 | **1** |
| 3.2 Tổng kết chương III. Quang học |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  | **Chương IV** | 4. Chủ đề: Năng lượng và sự chuyển hóa. Định luật bảo toàn năng lượng | 2 |  | 1,5 |  |  |  |  |  |  |  | **2** | **0** | **1,5** | **5%** |
| Tổng | |  | **8** | **1** | **12** | **4** | **2** | **14** | **1** | **12** | **1** | **7** | **12** | **4** | **45** | **100%** |
| Tỉ lệ % | |  | **40%** | |  | **30%** | |  | **20%** | | **10%** | | **30%** | **70%** | **45** | **100%** |
| Tỉ lệ chung% | |  | **70%** | | | | | | **30%** | | | | **100** | | **45** | **100%** |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| TRƯỜNG …  **TỔ KHOA HỌC TỰ NHIÊN** | | | **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II**  **Năm học: ...**  **Môn: Vật lí** - **Khối 9**  *Thời gian: 45 phút (Không kể giao đề)* |
|  | | |
|  | **ĐỀ SỐ 2** |  |

**I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (3 điểm)** *Khoanh tròn vào đáp án đúng*

**Câu 1:** Khi động cơ điện hoạt động, điện năng chuyển hóa thành

A. Động năng B. Thế năng C. Nhiệt năng D. Cơ năng

**Câu 2:** Điều kiện để xuất hiện dòng điện cảm ứng là

A. Nối hai cực của pin vào hai đầu cuộn dây dẫn.

B. Nối hai cực của nam châm với hai đầu cuộn dây dẫn.

C. Đưa một cực của acquy từ ngoài vào trong một cuộn dây dẫn kín.

D. Số đường sức từ xuyên qua tiết diện S của cuộn dây đó biến thiên.

**Câu 3:** Dòng điện có tác dụng nào dưới đây?

A. Tác phát ra âm thanh B. Tác dụng làm sáng mắt

C. Tác dụng sinh lí D. Tác dụng đổi màu ánh sáng

**Câu 4:** Trường hợp nào dưới đây tia sáng truyền tới mắt là tia khúc xạ ?

A. Khi ta ngắm một bông hoa trước mắt.

B. Khi ta soi gương.

C. Khi ta quan sát một con cá vàng đang bơi trong bể cá cảnh**.**

D. Khi ta xem chiếu bóng.

**Câu 5:** Chiếu một tia sáng song song vào một thấu kính hội tụ, theo phương vuông góc với mặt của thấu kính thì tia ló ra khỏi thấu kính sẽ

A. đi qua tiêu điểm B. thu nhỏ dần lại

C. bị thắt lại D.loe rộng dần ra

**Câu 6:** Thấu kính phân kì thường dùng có phần rìa ?

A. dầy hơn phần giữa B. mỏng hơn phần giữa

C. bằng phần giữa D. không dầy hơn phần giữa

**Câu 7:** Điểm xa mắt nhất mà ta có thể nhìn rõ khi không điều tiết gọi là

A. điểm cực cận B. điểm cực viễn

C. khoảng cực cận D. Khoảng cực viễn

**Câu 8:** Một người có khả năng nhìn rõ các vật ở gần mà không nhìn rõ các vật ở xa, thì mắt người đó mắc tật gì ?

A. Không mắc tật gì. B. Mắc tật lão thị.

C. Mắc tật cận thị. D. Cả ba câu A, B, C đều sai.

**Câu 9:** Có thể dùng kính lúp để quan sát vật nào dưới đây?

A. Một con kiến. B. Một con vi trùng.

C. Một ngôi sao. D. Một bức tranh phong cảnh.

**Câu 10:** Sự phân tích ánh sáng được quan sát trong thí nghiệm nào dưới đây?

A. Chiếu một ánh sáng trắng vào một gương phẳng

B. Chiếu một chùm sáng trắng qua một tấm thủy tinh mỏng

C. Chiếu một chùm sáng trắng qua một lăng kính

D. Chiếu một chùm sáng trắng qua một thấu kính phân kì

**Câu 11:** Ta nhận biết trực tiếp được một vật có nhiệt năng khi vật đó có khả năng nào?

A. Làm tăng thể tích vật khác.

B. Làm nóng một vật khác.

C. Sinh ra lực đẩy làm vật khác chuyển động.

D. Nổi được trên mặt nước.

**Câu 12:** Nhìn bằng mắt thường ta thấy vật có cơ năng có biểu hiện gì?

A. Đứng yên B. Chuyển động C. Phát sáng D. Đổi màu

**II. PHẦN TỰ LUẬN (7 điểm)**

**Câu 1:** **(2 điểm)**

Nêu các cách nhận biết một thấu kính hội tụ?

**Câu 2:** (**2 điểm)**

a)Em hãy đưa ra dấu hiệu chính để phân biệt dòng điện xoay chiều với dòng điện một chiều?

b) Một máy biến thế dùng để hạ hiệu điện thế từ 220V xuống còn 10V. Hỏi cuộn dây thứ cấp có bao nhiêu vòng, biết cuộn dây sơ cấp có 2200 vòng

**Câu 3: (2 điểm)** Đặt một vật AB cao 4cm, vuông góc với trục chính của một thấu kính hội tụ có tiêu cự 20cm, cách thấu kính 60cm, A nằm trên trục chính

a) Vẽ ảnh của vật theo đúng tỉ lệ

b) Xác định vị trí, độ lớn và đặc điểm của ảnh

**Câu 4:** **(1 điểm)**

Giải thích hiện tượng sau: Vào đêm Trăng rằm, nếu đặt một gương phẳng ở đáy một chậu nước. Nhìn vào gương ta thấy Mặt trăng có nhiều màu khác nhau?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| TRƯỜNG …  **TỔ KHOA HỌC TỰ NHIÊN** | | | **HƯỚNG DẪN**  **CHẤM ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II**  **Năm học: ...**  **Môn: Vật lí** - **Khối 9** |
|  | | |
|  | **ĐỀ SỐ 2** |  |

**I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (3 điểm)** Mỗi ý đúng được 0,25đ

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 |
| Đáp án | **D** | **D** | **C** | **C** | **A** | **A** | **B** | **C** | **A** | **C** | **B** | **B** |

**II. PHẦN TỰ LUẬN (7 điểm)**

| **Câu** | **ĐÁP ÁN** | **Điểm** |
| --- | --- | --- |
| **1** | Các cách nhận biết một thấu kính hội tụ:  - Dùng tay nhận biết độ dày phần rìa so với độ dày phần giữa của thấu kính. Nếu thấu kính có phần rìa mỏng hơn phần giữa thì đó là thấu kính hội tụ  - Đưa thấu kính lại gần trang sách. Nếu nhìn qua thấu kính thấy hình ảnh dòng chữ to hơn so với dòng chữ khi không dùng thấu kính thì đó là thấu kính hội tụ | **1**  **1** |
| **2** | a) Dấu hiệu chính để phân biệt dòng điện xoay chiều với dòng điện một chiều là:  - Dòng điện một chiều là dòng điện có chiều không đổi.  - Dòng điện xoay chiều là dòng điện luân phiên đổi chiều.  b) Từ công thức:  Thay số: (vòng) | **0,5**  **0,5**  **0,5**  **0,5** |
| **3** | a) - Dựng ảnh A’B’  **O**  **A**  **B**  **A’**  **B’**  **F’**  **F**  **I** | **0,25** |
| b) Ta có: ΔOA’B’ đồng dạng với ΔOAB nên  ΔA’B’F’ đồng dạng với ΔOIF’ nên  mà OI=AB, A’F’ = OA’  - OF’  ⇒  Từ (1) và (2) ⇒  Thay số:    Từ (1) ⇒  - Đặc điểm của ảnh: Là ảnh thật, ngược chiều và nhỏ hơn vật | **0,25**  **0,25**  **0,25**  **0,25**  **0,25**  **0,25**  **0,25** |
| **4** | Vào đêm Trăng rằm, nếu đặt một gương phẳng ở đáy một chậu nước. Nhìn vào gương ta thấy Mặt trăng có nhiều màu khác nhau, đó là do ánh sáng Mặt Trăng đã bị phân tích nên mỗi màu đi theo một hướng, nhìn vào gương ta thấy Mặt trăng có nhiều màu khác nhau | **1** |

|  |  |
| --- | --- |
| **TỔ TRƯỞNG** | **GIÁO VIÊN RA ĐỀ** |
| **HIỆU TRƯỞNG** | |

|  |  |
| --- | --- |
| **Bản quyền** | Fb: <https://www.facebook.com/Thanh.AcEr> |
| Zalo: 0886710090 |
| **Nhóm** | <https://zalo.me/g/shtvhl904> |
| <https://www.facebook.com/groups/525287911751187/?ref=share> |